

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2018/HS-ST

Ngày: 30 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Trần Quang Tuyền**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Đức Lưu**
2. Bà **Hoàng Thị Hòa**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Cao Thị Hồng** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân H** - Sinh năm: 1990; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn YN, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Xuân L và bà Nguyễn Thị L1; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000495 lập ngày 27/9/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội bị cáo có 04 tiền án:

- Ngày 10/10/2007, TAND huyện Mê Linh tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội cưỡng đoạt tài sản; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2007.

- . Ngày 25/5/2009 Trần Xuân H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 20/8/2009, TAND huyện Mê Linh tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2010.

- Ngày 13/01/2011 Trần Xuân H thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 13/4/2011, TAND thị xã Phúc Yên tuyên phạt 30 tháng tù giam tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2013.

- Ngày 14/10/2014 Trần Xuân H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 30/12/2014, TAND huyện Mê Linh tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 25/9/2018 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Đội Q, thôn B, xã KC, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa (Đã có đơn xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh **Phạm Văn H1**, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm B, thôn YN, xã TP, huyện ML, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh **Ngô Văn V**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn YN, xã TP, huyện ML, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2018, đồn công an KC – Công an huyện Đông Anh nhận được đơn trình báo của chị Nguyễn Thị T (SN: 1994; trú tại: Đội Q, Bàu, KC, Đông Anh, Hà Nội) về việc: Khoảng 19h00 ngày 24/9/2018, chị T đang đi xe đạp điện từ đường Đa Lộc (hướng từ cầu chui số 2 về chợ Mun) rẽ vào đường cống Gổ thuộc thôn Bàu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội thì bị 01 nam thanh niên đi xe máy dạng Wave cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng viền đỏ bên trong có gắn sim số 01634149335.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ: Khoảng 19h00 ngày 24/9/2018, Trần Xuân H một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave RS màu đỏ đen, BKS 88H7 – 8496 từ thôn Yên Nhân, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội đến Bàu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội. Khi đi đến đường Cống Gổ thuộc thôn Bàu, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội, Hà quan sát thấy chị Nguyễn Thị T đang đi xe đạp điện cùng chiều phía trước, tay trái đang sử dụng 01 chiếc điện thoại di động màu trắng viền đỏ hiệu HTC. Hà nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại nêu trên, Hà điều khiển xe vượt lên áp sát bên trái rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại chị T đang cầm và bỏ chạy. Nghe thấy tiếng hô hoán “cướp, cướp” của chị T, anh Phạm Văn H1 (SN: 1988; Trú tại YN, TP, ML, Hà Nội) sử dụng xe mô tô Exciter HKS: 29S1- 520.16 đuổi theo, đến đoạn đường xóm V, YN, TP, ML,

Hà Nội anh H1 giữ được H, hai bên giằng co, anh Ngô Văn V (SN: 1995; HKTT: YN, TP, ML, Hà Nội) đến can ngăn. Lợi dụng tình hình lộn xộn, H chạy thoát. Anh H1 giữ được chiếc điện thoại H cướp giật được của chị T mang đến trình báo và giao nộp cho cơ quan Công an.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng viền đỏ, số IMEI 355284067639824 bên trong có gắn sim số 01634149335;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, BKS 88H – 8496; số khung HC09086Y341606, số máy HC09E - 6341681 của Trần Xuân H;

Ngày 27/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận giá trị tài sản bị cướp giật là 1.050.000 đồng (Trong đó: chiếc điện thoại HTC trị giá 1.000.000đ; chiếc sim điện thoại 01634149335 trị giá 50.000đ).

Tại cơ quan điều tra, Trần Xuân H khai nhận hành vi cướp giật tài sản là chiếc điện thoại di động HTC màu trắng viền đỏ của chị Nguyễn Thị T phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ.

Đối với chiếc điện thoại HTC màu trắng viền đỏ gắn sim số 01634149335 là tài sản của chị Nguyễn Thị T. Ngày 30/10/2018 cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trao trả cho chị T. Chị T sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về dân sự và đề nghị xử lý nghiêm bị can theo quy định của pháp luật.

Về chiếc xe máy Honda Wave RS màu đỏ đen, BKS 88H – 8496 đăng ký mang tên anh Nguyễn Mạnh D (SN: 1985; Địa chỉ: Thôn YN, TP, ML, Hà Nội. Anh D trình bày: Năm 2006 anh D đăng ký hộ xe máy trên cho cho anh Nguyễn Văn H2 (SN: 1971; là chú họ ở cùng thôn) vì anh H2 chưa có giấy phép lái xe. Anh Nguyễn Văn H2 khai năm 2006 mua chiếc xe máy trên nhưng không có giấy phép lái xe nên không làm thủ tục đăng ký được, phải nhờ anh D là cháu họ đăng ký hộ. Hiện tại chiếc xe máy trên đang do con trai anh Hải là Nguyễn Văn D1 (SN: 1992) sử dụng. Lấy lời khai anh D1 trình bày: Tháng 8/2018 có cho Trần Xuân H mượn chiếc xe máy Wave RS BKS: 88H – 8496, anh D1 không biết việc Hà sử dụng chiếc xe máy trên để đi cướp giật tài sản tại Kim Chung, Đông Anh. Nên ngày 30/10/2018 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh D2.

Tại Cơ quan điều tra Trần Xuân H khai nhận như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Tại cáo trạng số 196/CT-VKS ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Xuân H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 19h00 ngày 24/9/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô Wave RS BKS: 88H – 8496 cướp giật 01 chiếc điện thoại HTC màu trắng viền đỏ gắn sim số 01634149335 của chị Nguyễn Thị T tại đường Cổng Gõ thuộc thôn B, KC, Đông Anh, Hà Nội để sử dụng thì bị Cơ quan công an phát hiện sau đó bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt: Trần Xuân H với mức án từ 4 đến 5 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2]. Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Xuân H tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng vật chứng của vụ án 01 chiếc điện thoại HTC màu trắng viền đỏ gắn sim số 01634149335 của chị Nguyễn Thị T thu giữ của Hà. Hành vi của bị cáo Trần Xuân H đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

[3]. Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân; tiền án tiền sự: Bị cáo có 04 tiền án, cả 04 bản án trên đều chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- + Tình tiết tăng nặng: Không có.

- + Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt:

- Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã

hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội và bị Nhà nước quy định là tội phạm nhưng bị cáo đã liều lĩnh thực hiện. Đây là vụ án cướp giật tài sản mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân H đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đông Anh cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm hạn chế các loại tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Đông Anh nói riêng và Thành phố Hà Nội nói chung. Do đó, áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, thì người phạm tội có thể còn bị phạt tiền... Tuy nhiên, xét trong trường hợp này bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc điện thoại HTC màu trắng viền đỏ gắn sim số 01634149335 là tài sản của chị Nguyễn Thị T. Ngày 30/10/2018 cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trao trả cho chị T. Chị T sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về dân sự nên bị cáo không phải bồi thường về dân sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân H phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

Xử phạt: Trần Xuân H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2018.

Bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã TP, huyện ML;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Tuyến